

Số: /KH-SGD&ĐT

Bến Tre, ngày tháng 5 năm 2022

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 311/QĐ-TTg ngày 05/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ thực hiện Chương trình “Giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng trên không gian mạng giai đoạn 2022 - 2030” Ngành Giáo dục tỉnh Bến Tre

Thực hiện Kế hoạch số 2025/KH-UBND ngày 07/4/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Chương trình “Giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng trên không gian mạng giai đoạn 2022 - 2030” trên địa bàn tỉnh Bến Tre,

Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Nâng cao hiệu quả công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng trên không gian mạng, qua đó góp phần xây dựng công dân Đồng Khởi có lý tưởng cách mạng, bản lĩnh vững vàng, giàu lòng yêu nước, có tri thức, văn hoá, có ý thức tuân thủ pháp luật, trách nhiệm với cộng đồng, có ước mơ, hoài bão, khát vọng và kỹ năng hội nhập quốc tế trong kỷ nguyên số hoá.

- Hình thành và phát triển các kỹ năng nhận diện, xử lý, làm chủ thông tin và các công cụ, phương tiện kỹ thuật trong hoạt động giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa trên không gian mạng; chủ động sàng lọc, nhận diện được các thông tin “xấu”, “độc”, tiếp nhận thông tin tích cực trên không gian mạng, đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, góp phần tích cực thực hiện hóa khát vọng sánh vai của quê hương Bến Tre theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XI tỉnh Đảng bộ.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Đến năm 2025, phần đầu trên 90% cán bộ đoàn, hội, đội, đoàn viên, hội viên và 80% thanh niên, thiếu niên trong ngành Giáo dục và Đào tạo được tuyên truyền và tích cực thực hiện Quy tắc ứng xử trên mạng xã hội; đến năm 2030, đạt 100% và 90% các chỉ tiêu tương ứng.

b) Đến năm 2025, đạt trên 80% và đến năm 2030, đạt 100% cán bộ đoàn, đoàn viên là học sinh học tập các chỉ thị, nghị quyết, chủ trương mới của Đảng, của Đoàn thông qua các nền tảng số của Đoàn.

c) Đến năm 2025, phấn đấu trên 80% và đến năm 2030, đạt 100% đoàn viên là công chức, viên chức, học sinh kết nạp mới được học lý luận chính trị trên Cổng thông tin điện tử, học lý luận chính trị dành cho đoàn viên.

d) Đến năm 2025, đạt trên 70% và đến năm 2030, phấn đấu đạt trên 90% thanh niên là công chức, viên chức, học sinh sử dụng và tương tác thường xuyên với ứng dụng di động “Thanh niên Việt Nam”.

đ) Đến năm 2025, đạt trên 80% và đến năm 2030, đạt 100% cán bộ làm công tác thanh niên, thiếu niên và nhi đồng được bồi dưỡng cập nhật kiến thức mới, nâng cao trình độ, kỹ năng, nghiệp vụ, phương pháp tuyên truyền, giáo dục, đấu tranh trên không gian mạng.

e) Đến năm 2025, đạt 90% cán bộ đoàn, hội, đội; 80% đoàn viên, hội viên, 70% thanh niên được tập huấn, trang bị kiến thức, kỹ năng về chuyển đổi số, an toàn thông tin mạng, hội nhập quốc tế trên không gian mạng; 70% thiếu niên, nhi đồng được tập huấn, trang bị kiến thức, kỹ năng về an toàn thông tin mạng; đến năm 2030 đạt 100%, trên 90% và trên 80% các chỉ tiêu tương ứng.

g) Đến năm 2025, phấn đấu trên 70% và đến năm 2030, đạt 100% cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh có tài liệu và giảng dạy kỹ năng thích ứng và sử dụng không gian mạng an toàn, tích cực, hiệu quả cho học sinh.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức, kỹ năng cho cán bộ, đoàn viên, thanh niên, thiếu niên, nhi đồng khi tham gia các hoạt động trên không gian mạng an toàn, hiệu quả.

a) Tuyên truyền sâu rộng các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến không gian mạng, an toàn thông tin trên môi trường mạng, về chuyển đổi số, kinh tế số, xã hội số, công dân số.

b) Tăng cường tuyên truyền, giúp thanh niên, thiếu niên, nhi đồng nhận diện rõ bản chất của các quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch, phân tử cơ hội chính trị.

c) Tuyên truyền về những chủ trương, các cuộc vận động, các giải pháp, các mô hình nhằm định hướng, giáo dục thanh niên, thiếu niên, nhi đồng khi tham gia các hoạt động trên không gian mạng.

d) Tuyên truyền, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của gia đình, nhà trường và cộng đồng xã hội trong việc phối hợp giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng.

đ) Phối hợp chặt chẽ giữa các cấp, các ngành với gia đình, nhà trường chủ động tuyên truyền, giáo dục, cung cấp những thông tin, kiến thức, kỹ năng cần thiết

cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng khi tham gia các hoạt động trên không gian mạng.

e) Thường xuyên cung cấp những vấn đề mới, những nội dung có tính dự báo về sự vận động và phát triển của internet, của mạng xã hội, nhất là những trào lưu mới, phương thức mới trên không gian mạng cho cán bộ, đoàn viên, thanh niên, thiếu niên, nhi đồng.

g) Tổ chức các chiến dịch truyền thông dành cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng gắn với các ngày kỷ niệm, các ngày lễ lớn hoặc các sự kiện lớn của đất nước.

h) Phổ biến cẩm nang hướng dẫn thanh niên, thiếu niên, nhi đồng khi tham gia các hoạt động trên không gian mạng được an toàn, lành mạnh. Tuyên truyền, vận động thanh niên, thiếu niên, nhi đồng thực hiện tốt Bộ quy tắc ứng xử trên mạng xã hội ban hành kèm theo Quyết định số 874/QĐ-BTTTT ngày 17/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông.

2. Giám sát, bảo vệ, ngăn chặn, xử lý thông tin vi phạm pháp luật trên không gian mạng ảnh hưởng tiêu cực đến thanh niên, thiếu niên, nhi đồng

a) Tăng cường công tác phối hợp, tiến hành rà soát và yêu cầu các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân liên quan áp dụng biện pháp phù hợp xử lý các kênh thông tin có nội dung tiêu cực, thông tin sai sự thật, xuyên tạc, kích động, tác động xấu đến thanh niên, thiếu niên, nhi đồng theo đề nghị của cơ quan chức năng có thẩm quyền.

b) Bảo vệ bí mật đời sống riêng tư, bí mật cá nhân của thanh niên, thiếu niên, nhi đồng khi tham gia các hoạt động trên không gian mạng theo đúng quy định của pháp luật; ngăn chặn, xử lý hành vi lợi dụng không gian mạng để thực hiện các hành vi xâm hại quyền riêng tư của thanh niên, xâm hại trẻ em theo quy định của pháp luật.

c) Tăng cường phối hợp liên ngành, kiểm soát chặt chẽ các ấn phẩm văn hóa, các trò chơi trực tuyến có yếu tố bạo lực, trái với truyền thống văn hóa dân tộc, thuần phong, mỹ tục của dân tộc trên không gian mạng.

d) Phát hiện, kịp thời ngăn chặn những thông tin xấu, độc; chủ động đấu tranh phản bác những luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch, tổ giác hành vi vi phạm pháp luật trên không gian mạng.

3. Triển khai hiệu quả Cuộc vận động “Mỗi ngày một tin tốt, mỗi tuần một câu chuyện đẹp” trên không gian mạng

a) Tăng cường đăng tải những thông tin chính thống, tích cực liên quan đến đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và quá trình cụ thể hóa thực hiện của ngành, cơ quan, đơn vị; các thông tin về mọi mặt của đời sống xã hội có tác động tích cực đến suy nghĩ, quan niệm, lối sống của thanh niên, thiếu niên, nhi đồng; các thông tin có mục đích, định hướng tốt, có tính phản biện và tinh thần xây dựng cao.

b) Tăng số lượng, tần suất đăng tải những câu chuyện truyền cảm hứng về việc làm tốt, hành động đẹp thể hiện lòng yêu nước, tinh thần tự hào dân tộc; những tấm gương người tốt, việc tốt, thể hiện tinh thần trách nhiệm, tấm lòng yêu thương, nhân hậu của con người, tinh thần quả cảm, trung thực, sẵn sàng hy sinh lợi ích của bản thân vì đất nước và cộng đồng; về những tấm gương vượt khó vươn lên, thành công trong cuộc sống và có những đóng góp thiết thực cho xã hội.

c) Triển khai các đợt thi đua cao điểm, tuần cao điểm gắn với kỷ niệm các ngày lễ lớn của Đảng, của dân tộc, của ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị; đồng loạt đăng tải tin tốt, câu chuyện đẹp trên không gian mạng, trong đó, chú trọng đăng tải trên các nền tảng số, cổng thông tin điện tử, mạng xã hội.

d) Phát hiện, tôn vinh, kịp thời biểu dương, khen thưởng tổ chức, cá nhân thực hiện tốt Cuộc vận động.

4. Xây dựng, nâng cấp, vận hành, quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả các kênh thông tin trên không gian mạng

a) Tiến hành rà soát, đánh giá thực trạng hệ thống cơ sở hạ tầng thông tin, kỹ thuật, các trang thiết bị, nguồn nhân lực hiện có phục vụ công tác thông tin dành cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng.

b) Nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các kênh thông tin phục vụ công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng; đảm bảo hiệu quả, hiện đại, đáp ứng nhu cầu của sự phát triển.

c) Triển khai ứng dụng di động “Thanh niên Việt Nam” phục vụ công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng.

5. Xây dựng các sản phẩm truyền thông hiện đại phục vụ công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng trên không gian mạng

a) Xây dựng các bộ công cụ tuyên truyền hiện đại như: đồ họa thông tin, đồ họa chuyên động, video clip, tuyên truyền trên không gian mạng về các giai đoạn lịch sử hào hùng của dân tộc, tái hiện lại các tấm gương anh hùng dân tộc, đặc biệt là các gương anh hùng trẻ tuổi.

b) Tổ chức các cuộc triển lãm ảnh, trưng bày hiện vật giới thiệu về lịch sử của dân tộc. Giới thiệu các trò chơi trực tuyến mang tính giáo dục cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng.

6. Tổ chức hiệu quả các hoạt động sử dụng không gian mạng để thu hút, tập hợp thanh niên, thiếu niên, nhi đồng

a) Đổi mới phương thức, nâng cao hiệu quả, tham gia tốt các cuộc thi trực tuyến tìm hiểu về Chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh; tìm hiểu lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, lịch sử dựng nước và giữ nước, truyền thống văn hóa dân tộc Việt Nam dành cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng.

b) Sử dụng không gian mạng và áp dụng công nghệ số để nắm bắt các thông tin, dữ liệu về thanh niên, tâm lý, nguyện vọng và xu hướng vận động của giới trẻ để kịp thời đề xuất các giải pháp tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức lối sống cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng.

c) Tổ chức các hoạt động giao lưu, đối thoại, gặp gỡ thanh niên, thiếu niên, nhi đồng trên không gian mạng. Hằng năm, lãnh đạo các trường, cơ sở giáo dục đối thoại với thanh niên, thiếu niên, nhi đồng tối thiểu 01 lần/năm theo cả 02 phương thức trực tiếp và trực tuyến.

d) Có cơ chế thống nhất thông tin và triển khai đồng bộ, đồng thời các thông tin tuyên truyền dành cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng.

đ) Tăng cường công tác phối hợp giữa nhà trường và các tổ chức, cơ quan chức năng trong ứng dụng các kênh thông tin tuyên truyền, giáo dục cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng.

e) Phối hợp tổ chức các chương trình đào tạo trực tuyến trang bị kiến thức, kỹ năng thực hành xã hội cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng.

7. Đào tạo, bồi dưỡng, kết nối đội ngũ cán bộ, chuyên gia, trí thức trẻ thực hiện công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hoá cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng trên không gian mạng.

a) Phát huy đội ngũ trí thức khoa học công nghệ trẻ, có tâm huyết trong việc kết nối, chia sẻ thông tin và dẫn dắt thanh niên, thiếu niên, nhi đồng truyền thụ lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa.

b) Bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng tương tác và thực hành trên không gian mạng như: kỹ năng thiết kế các ấn phẩm tuyên truyền, kỹ năng viết tin, bài; kỹ năng truyền thông... cho đội ngũ cán bộ làm công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng.

c) Thành lập các đội hình, mô hình tập hợp các thanh niên yêu thích lý luận chính trị, tạo diễn đàn trực tuyến trao đổi kỹ năng, nghiệp vụ cho thanh niên trong giáo dục lý tưởng cách mạng.

d) Giới thiệu đến thanh niên, thiếu niên, nhi đồng “Tổng đài hỗ trợ và ứng cứu thanh thiếu nhi trên không gian mạng”, phát hiện và xử lý các sự việc tác động tiêu cực đến thanh niên, thiếu niên, nhi đồng; hỗ trợ, giải đáp các thắc mắc, ứng cứu thanh niên, thiếu niên, nhi đồng khi gặp phải tình huống xấu trong quá trình tham gia các hoạt động trên không gian mạng.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí

a) Nguồn ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm của các cơ quan, đơn vị, theo phân cấp ngân sách hiện hành.

b) Nguồn kinh phí hợp pháp của các cơ sở giáo dục.

c) Tài trợ, viện trợ huy động từ xã hội, cộng đồng.

d) Các nguồn hợp pháp khác.

2. Căn cứ vào nhiệm vụ được giao, các cơ quan, đơn vị, trường học xây dựng Kế hoạch và dự toán kinh phí thực hiện tổng hợp chung vào dự toán ngân sách hằng năm trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

Căn cứ vào khả năng cân đối ngân sách hằng năm, Sở GD&ĐT phối hợp Sở Tài chính tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước để thực hiện Kế hoạch.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Giáo dục trung học – Giáo dục thường xuyên

Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch; hướng dẫn, đôn đốc, đánh giá kết quả công tác tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch của các đơn vị.

Chủ trì, tham mưu phối hợp với các ban, ngành tỉnh; các phòng, Thanh tra Sở theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai thực hiện kế hoạch; tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện vào cuối mỗi năm và kết thúc giai đoạn.

Hướng dẫn lồng ghép vào các hoạt động giáo dục chính khóa, ngoại khóa, các hoạt động nâng cao nhận thức của cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh và học sinh về giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng trên không gian mạng

2. Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố; các trường Trung học phổ thông; Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên các huyện, thành phố.

Căn cứ vào tình hình thực tế của đơn vị, xây dựng kế hoạch để triển khai thực hiện tốt các nội dung kế hoạch.

Báo cáo kết quả thực hiện về Sở Giáo dục và Đào tạo qua Phòng Giáo dục trung học trước ngày 20 tháng 11 hằng năm./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Phòng GD&ĐT các huyện, thành phố (thực hiện);
- Các đơn vị thuộc Sở GD&ĐT (thực hiện);
- Các TT GDNN-GDTC (thực hiện);
- Website Sở GD&ĐT;
- Lưu: VT, GDTrH-GDTC.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Võ Văn Bé Hai